

Yên Bình, ngày 16 tháng 6 năm 2023

Số: 55/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2023/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 05 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T H, sinh năm 1990;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986;

Đều trú tại: Thôn L, xã P Th, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T H và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T H và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn

Hà V, sinh ngày 03- 01-2013; Anh Nguyễn Văn L cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hà V mỗi tháng 1.000.000 đ (một triệu đồng), kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo pháp luật.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị T H cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Văn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị T H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/ 0000657 ngày 29-05- 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (chị H đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Dương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- UBND xã T, huyện Th Th, tỉnh Bắc Ninh; lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Đỗ Thị Thanh

